

Báo cáo thành tích chiến sĩ thi đua cấp cơ sở - Mẫu 1

TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO THÀNH TÍCH

**Đề nghị xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở
năm học**

1. Sơ yếu lý lịch:

- Họ và tên:
- Ngày tháng năm sinh:
- Đơn vị công tác:
- Chức vụ, chuyên môn được đào tạo:

2. Các thành tích đã đạt được trong năm qua:

2.1. Thành tích của bộ môn/phòng ban:

- Thành tích trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị (giảng dạy, phục vụ giảng dạy): .
.....
- Nghiên cứu khoa học:
- Hoạt động phong trào:
- Các thành tích khác:

2.2. Thành tích của cá nhân:

- Nhiệm vụ được giao:
- Thực hiện nhiệm vụ được giao (giảng dạy, nghiên cứu khoa học nếu có) nêu cụ thể số giờ giảng, đối tượng sinh viên, phương pháp giảng dạy tiên tiến, hiện đại... tên đề tài nghiên cứu khoa học, chủ nhiệm hay tham gia
- Các thành tích khác:

3. Khen thưởng của cá nhân trong năm qua:

- Khen thưởng của bộ môn (huân chương, bằng khen, giấy khen, TTLĐXS)
- Khen thưởng của cá nhân (bằng khen, giấy khen, kỷ niệm chương....)

Với những thành tích đã đạt được, kính đề nghị Hội đồng Thi đua - khen thưởng nhà trường xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm học

....., ngày....tháng....năm....

Xác nhận của lãnh đạo đơn vị

Người báo cáo

Báo cáo thành tích chiến sĩ thi đua cấp cơ sở - Mẫu 2

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

SỞ GD&ĐT.....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRƯỜNG.....

....., ngày...tháng...năm 201....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG DANH HIỆU “CHIẾN SĨ THI ĐUA CƠ SỞ” NĂM 20.....

Họ tên, chức vụ và đơn vị công tác của cá nhân đề nghị
(ghi rõ đầy đủ không viết tắt)

1. Sơ yếu lý lịch:

- Sinh ngày, tháng, năm:.....
- Quê quán: Xã (phường, thị trấn); huyện (thị xã, thành phố), tỉnh.
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:.....

II. Thành tích đạt được năm 201.. :

Báo cáo thành tích trong năm đề nghị khen và bám sát theo tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ. Cụ thể:

1. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao hoặc đảm nhận:

2. Sơ lược thành tích của đơn vị:

Đối với cá nhân là thủ trưởng đơn vị:

- Nêu tóm tắt những thành tích tiêu biểu của đơn vị đã được ghi nhận trong năm đề nghị khen;
 - Thủ trưởng đơn vị kinh doanh thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động; có xác nhận thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước, bảo hiểm xã hội, vấn đề môi trường trong năm đề nghị khen.
- + Đối với trường học: lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện, thị xã, thành phố,

cấp tỉnh, cấp quốc gia; số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu, số chiến sỹ thi đua các cấp, ...

+ Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (có giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội...).

+ Đối với các hội đoàn thể, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ công tác trọng tâm và các chương trình công tác của Trung ương hội, đoàn thể giao.

+ Đối với các cơ quan quản lý Nhà nước, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ chính trong quản lý nhà nước, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và công tác tham mưu cho lãnh đạo trong phát triển đơn vị, ngành địa phương...

3. Thành tích đạt được của cá nhân:

3.1. Thành tích cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao: về chất lượng, hiệu quả công tác (ghi số liệu cụ thể).

- Với thủ trưởng đơn vị sản xuất kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân.

3.2. Các biện pháp đổi mới công tác quản lý, những sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học; việc đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào thực tiễn.

3.3. Các công tác khác:

- Thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước của bản thân và gia đình.

- Rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống; bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị.

- Tham gia công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể; tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động, hoạt động xã hội, từ thiện ... do đơn vị, địa phương tổ chức.

Nếu là thủ trưởng đơn vị, bí thư chi bộ, đứng đầu các tổ chức đoàn thể phải nêu rõ vai trò của cá nhân, công tác chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ công nhân viên.

III. Các hình thức khen thưởng đã được ghi nhận:

(Ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định)

Các hình thức khen thưởng trong năm về các mặt công tác; kết quả bình xét trong các đợt thi đua do đơn vị tổ chức trong năm.

Ví dụ:

- Được xếp loại xuất sắc trong các đợt thi đua: chào mừng ngày truyền thống của ngành.
- Được tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh về thành tích công tác đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội giai đoạn 2009-2011 tại Quyết định số: .../QĐ-... ngày....tháng 10 năm 2011.
- Được tặng thưởng giấy khen của Đảng bộ... về thành tích công tác xây dựng Đảng tại Quyết định số: .../QĐ-... ngày....tháng 12 năm.....

**Thủ trưởng đơn vị
xác nhận, đề nghị**
(ký, đóng dấu)

Người báo cáo thành tích
(ký, ghi rõ họ và tên)

Xác nhận của cấp trình khen
(ký, đóng dấu)

Báo cáo thành tích chiến sĩ thi đua cấp cơ sở - Mẫu 3

SỞ GDĐT
TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BÁO CÁO THÀNH TÍCH

**ĐỀ NGHỊ UBND TỈNH TẶNG DANH HIỆU “CHIẾN SĨ THI ĐUA CẤP TỈNH”
NĂM HỌC**

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

- Họ tên:
- Sinh ngày, tháng, năm:..... Giới tính: Nam.....
- Quê quán:
- Trú quán:
- Đơn vị công tác:
- Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể):
 - + Đảng:.....
 - + Chính quyền:
 - + Đoàn thể:
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:
- Học hàm, học vị, danh hiệu, giải thưởng:

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao hoặc đảm nhận

Chức vụ Giáo viên, phụ trách lĩnh vực (hoặc nhiệm vụ):

- Lĩnh vực 1 (hoặc nhiệm vụ):
- Lĩnh vực 2 (hoặc nhiệm vụ):
- Lĩnh vực 3 (hoặc nhiệm vụ):

2. Thành tích đạt được của cá nhân

2.1. Thành tích cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao (kết quả đã đạt được về năng suất, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ):

- a) Lĩnh vực 1 (hoặc nhiệm vụ): Giảng dạy

Trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn được nhà trường phân công, bản thân luôn phấn đấu: Đảm bảo chương trình, nội dung dạy học theo quy định của cấp trên. Chú trọng đổi mới phương pháp dạy học theo hướng lấy học sinh làm trung tâm, mang lại cho các em những kiến thức và kỹ năng cơ bản mà các em cần chứ không phải chỉ cung cấp những gì mà bản thân có. Luôn cập nhật, bổ sung các kiến thức và kỹ năng mới để bổ sung vào bài dạy, tạo ra hứng thú học tập cho học sinh. Cùng tập thể giáo viên trong Tổ có nhiều biện pháp khả thi để nâng cao hiệu quả dạy học.

- Kết quả đạt được trong công tác chuyên môn:

+ Kết quả học tập của học sinh các lớp được phân công phụ trách: hàng năm, số học sinh giảng dạy đều đạt từ Trung bình trở lên 79,9%. Cụ thể:

TT	Năm học	Số HS dạy	Kết quả cuối năm							
			Giỏi		Khá		Trung bình		Yếu kém	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
01	2014-2015	95	1	1,1%	33	13,7%	45	47,3%	36	37,9%
02	2015 -2016	94	17	18,1%	28	29,8%	34	36,2%	15	15,9%
03	2016-2017	100	8	8%	45	45%	40	40%	7	7%

+ Kết quả tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi các cấp:

TT	Năm học	Số HS BD	Kết quả thi HSG cấp tỉnh(máy tính cầm tay)							
			Giải Nhất		Giải Nhì		Giải Ba		Giải KK	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
01	2015-2016	01							1	100%

b) Lĩnh vực 2 (hoặc nhiệm vụ): Tổ trưởng

Trong năm học 2016-2017 hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học với tỉ lệ môn toán trên 5,0 đạt 84,11% cả năm (chỉ tiêu đăng kí đầu năm là 75%). Tỉ lệ tốt nghiệp trên 5 điểm đạt 33,09% và 100% học sinh không bị điểm liệt trong kì thi THPT quốc Gia. Các tổ viên luôn có sự đoàn kết, nhất trí và đồng thuận cao trong công việc, cùng chung sức thực hiện tốt nhiệm vụ năm học, thực hiện có chất lượng, có hiệu quả ở từng vị trí, từng điều kiện cụ thể.

c) Lĩnh vực 3 (hoặc nhiệm vụ): UBKT Công Đoàn cơ sở

Trong năm học 2016-2017 Công đoàn cơ sở không xảy ra khiếu kiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ và được công đoàn cấp trên chấm 94 điểm đạt xuất sắc.

2.2. Các biện pháp, giải pháp công tác trong việc đổi mới công tác quản lý, những sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học; việc đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào thực tiễn

a) Năm học 2014 – 2015

Tên sáng kiến: Rèn luyện tư duy của học sinh qua việc giải một số phương trình lượng giác

- Tóm tắt thực trạng:

Phương trình lượng giác là một chủ đề quan trọng trong chương trình toán ở bậc trung học phổ thông. Đặc biệt, trong các kì thi học sinh giỏi và kì thi tốt nghiệp THPT quốc gia sắp tới chắc chắn rằng sẽ có mặt lượng giác nhưng ở mức độ khác nhau. Do đó, đòi hỏi người dạy phải không ngừng đổi mới phương pháp và người học ngoài việc phải trang bị cho mình các kiến thức cơ bản, kỹ năng giải phương trình lượng giác thông qua các phương pháp đã học, kỹ năng phân tích phương trình để tìm lời giải, kỹ năng tìm phương pháp giải mới.

Tuy nhiên, thực tế cho thấy rằng khả năng vận dụng, tư duy của học sinh còn hạn chế, đặc biệt là việc khai thác, áp dụng các kiến thức đã học để giải các phương trình lượng giác có liên quan. Các em học sinh mới chỉ có thể làm được các phương trình lượng giác theo các dạng đã học hay tương tự ví dụ sách giáo khoa. Do đó, tôi quyết định chọn đề tài “Rèn luyện tư duy của học sinh qua việc giải một số phương trình lượng giác” để định hướng, rèn luyện cho học sinh phương pháp tư duy, cách nhìn phương trình lượng giác dưới nhiều khía cạnh khác nhau.

- Tóm tắt các biện pháp đã thực hiện:

+ Phân tích bài toán cơ bản.

Như tôi đã trình bày ở phần trên thì hầu hết các học sinh của chúng ta khi gặp phương trình lượng giác mới, khác các dạng đã biết thì các em tỏ ra lúng túng không biết giải quyết nó như thế nào. Việc rèn luyện tư duy cho học sinh là một quá trình lâu dài và phải luyện tập một cách thường xuyên. Trong quá trình giảng dạy tôi đã hướng dẫn và rèn luyện cho các em khả năng tư duy, cách phân tích xử lý phương trình lượng giác theo một quy trình sau.

- ☞ Đọc và tìm hiểu các yếu tố liên quan đến bài toán.
- ☞ Xác định bài toán đã cho thuộc dạng (loại) gì? Cách giải nó ra sao?
- ☞ Huy động các công thức và các kiến thức liên quan đến bài toán đã cho? Phân tích các tình huống có thể xảy ra, các khó khăn gặp phải.
- ☞ Hoàn thành lời giải. Tìm cách giải khác (nếu có).

+ Phân tích bài toán nâng cao (bài toán mở rộng).

Đối với phương trình lượng giác mà khi ta nhìn vào và phân tích mà chưa thấy được dạng cơ bản thì ta phải xem đến đặc điểm của nó thể hiện ở mối liên hệ giữa các yếu tố trong phương trình đó.

Phân tích đặc điểm bài toán thể hiện ở tính chất của các hàm lượng giác khác nhau trong phương trình.

Nghiên cứu điều kiện đặt ra cho các đại lượng có trong phương trình để định hướng đường lối giải. Trước hết phải xem các đối số và các điều kiện đặt ra kèm với đối số đó có trong bài toán lượng giác. Nó là sự biểu hiện mối liên hệ nào đó giữa các yếu tố trong bài toán. Ta nên khai thác triệt để các yếu tố đó theo đúng hướng thì chắc chắn rằng sẽ dẫn tới việc xác định đúng hướng lời giải.

+ Phương trình lượng giác đặc biệt.

Ngoài các phương trình lượng giác đã nêu ở trên chúng ta còn có các cách giải đặc biệt đối với một số phương trình đặc biệt như sau:

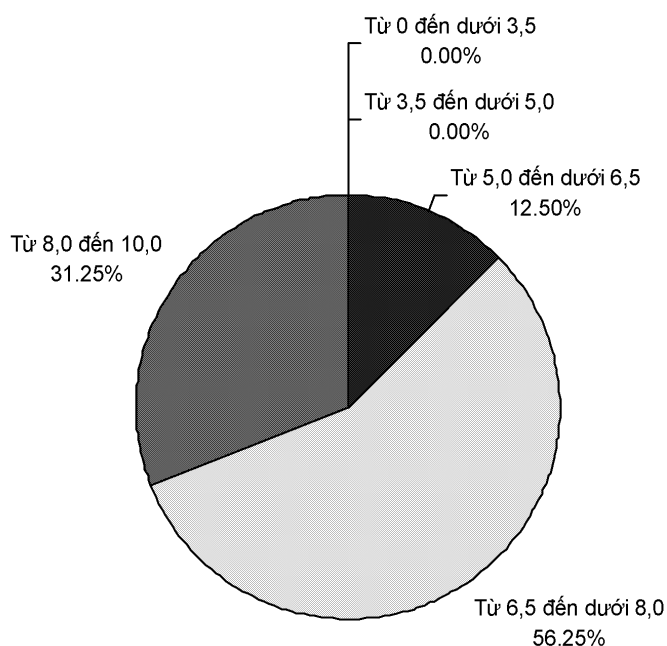
- ☞ Phương pháp tổng bình phương
- ☞ Phương pháp đối lập (*chặn trên và chặn dưới hai vế*)
- ☞ Phương pháp phản chứng

- Hiệu quả:

Sau khi áp dụng chuyên đề vào thực tế dạy bồi dưỡng học sinh giỏi, luyện thi Đại học và Thi THPT Quốc Gia. Kết quả thi điểm trong năm học 2014- 2015 như sau:

Điểm	Từ 0 đến dưới 3,5	Từ 3,5 đến dưới 5,0	Từ 5,0 đến dưới 6,5	Từ 6,5 đến dưới 8,0	Từ 8,0 đến 10,0	Tổng
SL học sinh			4	18	10	32
Tỉ lệ (%)			12.5%	56,25%	31,25%	100%

Biểu đồ minh họa kết quả kiểm tra của 32 học sinh



Qua kết quả nêu trên, ta có thể rút ra được nhận định sau. Việc áp dụng đề tài vào giảng dạy sẽ tăng thêm hứng thú học tập, niềm say mê và khả năng nghiên cứu ở học sinh không còn chán học lượng giác.

Sáng kiến được công nhận loại C cấp Sở (Quyết định số: Quyết định số:..... ngày...tháng....năm..... của Giám đốc Sở GDĐT))

b) Năm học 2015 – 2016

Tên sáng kiến: Ứng dụng lượng giác vào giải toán đại số

- Tóm tắt thực trạng:

Trong kì thi trung học phổ thông Quốc gia và kì thi học sinh giỏi những bài toán đại số sơ cấp như: phương trình vô tỉ, hệ phương trình, bất đẳng thức, tìm giá trị lớn nhất và giá trị nhỏ nhất của hàm số luôn là những bài toán khó. Do đó, đòi hỏi người dạy và người học không ngừng trang bị cho mình kiến thức cơ bản, mà còn phải tìm tòi kiến thức mới và học hỏi thêm phương pháp giải mới.

Thực tế có những bài toán phương trình vô tỉ, hệ phương trình, bất đẳng thức, tìm giá trị lớn nhất và giá trị nhỏ nhất của hàm số, ta có rất nhiều cách giải như: Đặt ẩn phụ, dùng hàm số, nâng lũy thừa, dùng hằng đẳng thức hay các phương pháp khác mà ta đã biết... Tuy nhiên không phải lúc nào ta cũng áp dụng phương pháp nêu trên để giải. Trong thực hành có những bài toán lại có những nét riêng biệt, không bài nào giống bài nào nên không thể có một cách giải duy nhất cho các bài toán. Khi giải toán ta phải đọc kỹ đề, phân tích các giả thiết của đề bài. Từ giả thiết đó ta suy nghĩ đến nhiều cách giải khác nhau, trong đó có cách đưa bài toán đại số về bài toán lượng giác thì lời giải ngắn gọn hơn. Cụ thể là từ giả thiết của bài toán ta tìm cách đặt lượng giác phù hợp để chuyển bài toán có dạng đại số sang bài toán lượng giác. Chính vì vậy tôi quyết định chọn đề tài “**Ứng dụng lượng giác vào giải toán đại số**” để cung cấp cho học sinh có thêm một phương pháp giải toán, từ đó góp phần tạo sự hứng thú trong học tập.

- Tóm tắt các biện pháp đã thực hiện:

Trong khuôn khổ giới hạn của đề tài sáng kiến kinh nghiệm cho phép tôi trình bày những ứng dụng của lượng giác vào đại số sơ cấp như phương trình vô tỉ, hệ phương trình, bất đẳng thức, tìm giá trị lớn nhất và giá trị nhỏ nhất của hàm số.

Trước hết ta trình bày một số cách đặt lượng giác và điều kiện của góc lượng giác. Sau đó đưa ra các bài toán minh họa, nhằm giúp cho học sinh làm quen cách chuyển bài toán đại số sang bài toán lượng giác.

+ Một số cách đặt để đưa bài toán về dạng lượng giác

☞ Cách lượng giác hóa các biểu thức thường gặp

☞ Nếu biến x của bài toán thỏa

☞ Nếu các biến x, y của bài toán thỏa $a^2x^2 + b^2y^2 = c^2$ ($a, b, c > 0$)

☞ Nếu các biến x, y, z của bài toán thỏa $x + y + z = xyz$ hoặc $xy + yz + zx = 1$

+ Một số bài toán minh họa

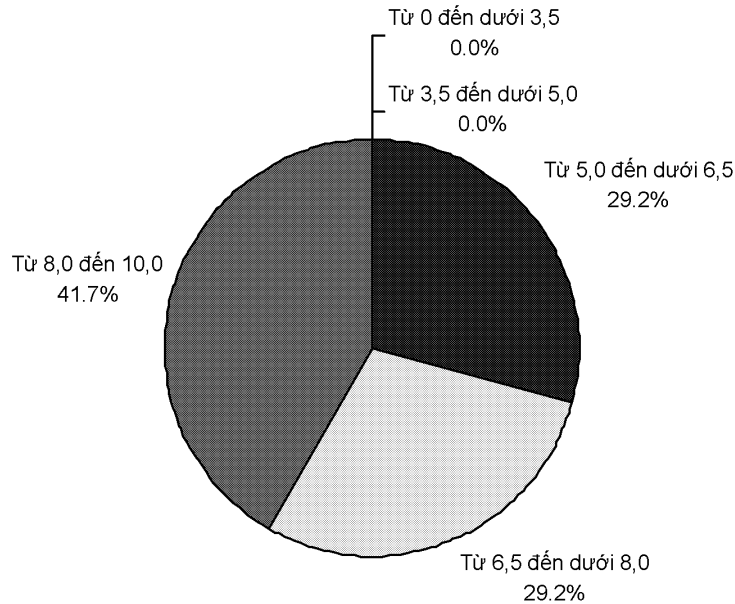
- Hiệu quả:

Sau khi thực hiện thí điểm trên 24 học sinh lớp 12A năm học 2015 – 2016, kết quả đạt được rất là khả quan. Cụ thể, kết quả như sau:

Điểm	Từ 0 đến dưới 3,5	Từ 3,5 đến dưới 5,0	Từ 5,0 đến dưới 6,5	Từ 6,5 đến dưới 8,0	Từ 8,0 đến 10,0	Tổng
------	-------------------	---------------------	---------------------	---------------------	-----------------	------

SL học sinh			7	7	10	24
Tỉ lệ (%)			29,2%	29,2%	41,6%	100%

Biểu đồ minh họa kết quả kiểm tra của 24 học sinh



Qua kết quả nêu trên, ta có thể rút ra được một số nhận định sau:

- Việc áp dụng đề tài vào giảng dạy sẽ tăng thêm hứng thú học tập, niềm say mê và khả năng nghiên cứu ở học sinh.
- Học sinh tiếp cận được một hướng tư duy mới cho bài toán giải đại số.
- Học sinh biết vận dụng thành thạo nhiều phương pháp cho một bài toán.

Sáng kiến được công nhận loại C cấp Sở (Quyết định số:..... ngày...tháng....năm..... của Giám đốc Sở GDĐT).

c) Năm học 2016 – 2017

Tên sáng kiến: Rèn luyện kỹ năng giải toán trắc nghiệm trong Chương II hàm số lũy thừa, hàm số mũ và hàm số lôgarit

- Tóm tắt thực trạng:

Theo phương án tổ chức kì thi THPT Quốc Gia năm 2017 mà bộ GD & ĐT đã công bố thì môn toán thi theo hình thức trắc nghiệm. Điều này được xem là thay đổi lớn nhất và gây ra rất nhiều lo lắng cho học sinh. Đặc biệt, là đối với môn toán học sinh đã quen với hình thức thi tự luận từ lớp 10 và lớp 11. Mặc dù, Sở GD& ĐT có chỉ đạo cho trường thay đổi hình thức kiểm tra và tổ bộ môn toán nhà trường thực hiện hình thức kiểm tra trắc nghiệm, để cho các em quen dần với hình thức thi THPT Quốc Gia.

Thay đổi hình thức thi trắc nghiệm, bắt buộc cách học cũng như cách giải cũng phải thay đổi theo sau cho phù hợp nhất. Đặc biệt, qua đề thi minh họa và đề thi thử nghiệm ta thấy ở chương II Bộ GD & ĐT ra đề theo hướng: Một số câu vận dụng sâu sắc lý thuyết để giải, một số câu học sinh phải giải nhanh tìm đáp số, một số câu có thể dùng máy tính để giải, một số câu vận dụng thực tế và tư duy đồ thị của hàm số... Nếu như nắm không chắc lý thuyết thì học sinh khó phân biệt đâu là câu đúng, đâu là câu sai (gây nhiễu). Học sinh phải thay đổi phương pháp học cho phù hợp với hình thức thi trắc nghiệm. Với những thay đổi như thế, tôi tiến hành khảo sát lớp 12 CB2 (có 32 học sinh) cho tôi một kết quả như sau:

Nhóm khảo sát (10 Câu trắc nghiệm)	Nhóm vận dụng lý thuyết làm	Nhóm giải nhanh và dùng máy tính	Nhóm vận dụng kiến thức giải bài toán thực tế.
Số học sinh của nhóm khảo sát	15	12	5
Kết quả trên 5 điểm	7/15	5/12	1/5
Tỉ lệ (%)	46,7%	41,7%	20%

Trong quá trình giảng dạy trên lớp 12 CB2, tôi quan sát theo dõi tình hình học tập của học sinh như sau: Gọi học sinh trả bài, làm bài tập trên bảng, thực hành giải bài tập tại lớp, giao bài tập về nhà và thảo luận nhóm. Kết quả học tập của học sinh hoàn toàn phù hợp với kết quả mà tôi đã khảo sát.

- Tóm tắt các biện pháp đã thực hiện:

+ Các biện pháp đã thực hiện

Trong chương II cũng có nhiều khái niệm, định nghĩa, tính chất và công thức. Như vậy, thầy phải dạy như thế nào? Học sinh phải học ra làm sao? Để học sinh có thể nắm và nhớ lâu được các kiến thức đó để làm bài trắc nghiệm tốt nhất.

☞ Giải pháp

Thứ nhất là cần phải thay đổi cách học cho phù hợp với hình thức thi trắc nghiệm, đề thi cũng không yêu cầu học sinh phải học thuộc lòng trả lời một cách máy móc, không đánh đố học sinh. Đề thi trắc nghiệm có độ bao phủ chương trình rộng hơn, yêu cầu học sinh học bao quát không học tủ, học lệch. Điều cần làm ngay bây giờ là các em học thật chắc kiến thức (*chú ý các em cần khai thác triệt để các khái niệm, định nghĩa trong sách giáo khoa để giải quyết được các câu trắc nghiệm về lý thuyết*) và phải luôn ôn tập chăm chỉ, ý chí quyết tâm cao.

Thứ hai là cần phải thay đổi cách dạy cho phù hợp với hình thức thi trắc nghiệm như: Dạy kĩ khái niệm, định nghĩa và tính chất (*khai thác các khía cạnh của định nghĩa, khái niệm và kiểm tra kiến thức thường xuyên*) vì thi trắc nghiệm theo phương án bốn lựa chọn. Người ra đề thường cho các phương án gây nhiễu để kiểm tra kiến thức của học sinh. Hướng dẫn cách trình bày lời giải cho học sinh ngắn gọn bỏ qua những bước không cần thiết. Ở bài thi trắc nghiệm thường là những bài yêu cầu giải nhanh và không quá rườm rà. Do đó, phải thay đổi tư duy cho học sinh theo phương pháp giải nhanh và chính xác thì mới có điểm cao trong kì thi. Trong khi dạy cần rèn luyện kỹ năng thực

hành máy tính cầm tay thường xuyên, để học sinh làm quen và nhớ được các quy trình bấm máy tính Casio và khai thác tốt các bài toán “lãi kép” ngân hàng.

☞ **Biện pháp**

Trong khuôn khổ giới hạn của đề tài sáng kiến kinh nghiệm cho phép tôi trình bày những biện pháp thực hiện sáng kiến kinh nghiệm như sau:

- Kiến thức căn bản và cần thiết để giải bài toán trắc nghiệm trong chương II
- Nắm vững chắc các khái niệm, định nghĩa, tính chất và các công thức được trình bày trong sách giáo khoa. *(do giới hạn của đề tài nên phần này không trình bày ở đây)*
- Nắm vững các kỹ năng và thao tác bấm máy tính casio
- Rèn luyện một số kỹ năng giải toán trắc nghiệm

Kỹ năng áp dụng lý thuyết vào làm bài thi trắc nghiệm, kỹ năng giải nhanh với lời giải ngắn gọn không trình bày các bước như bài toán tự luận, kỹ năng vận dụng máy tính cầm tay một cách linh hoạt trong giải bài toán và nhận xét bài toán thông qua các kiến thức đã học để loại phương án sai, còn lại ít lựa chọn . . . Kỹ năng đó được thể hiện qua cách giải các các bài toán sau:

- Rèn luyện một số kỹ năng giải bài toán thực tế

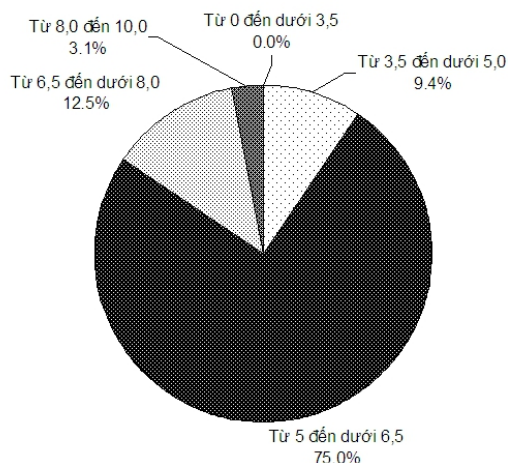
Một số bài toán vận dụng các kiến thức hàm số mũ và lôgarit để giải, với loại bài toán này có nhiều dạng. Ở đây tôi xin trình bày một số dạng thường gặp trong đề thi, để học sinh có thể hình dung được cách giải. Từ đó vận dụng được vào bài thi sắp tới.

- Hiệu quả:

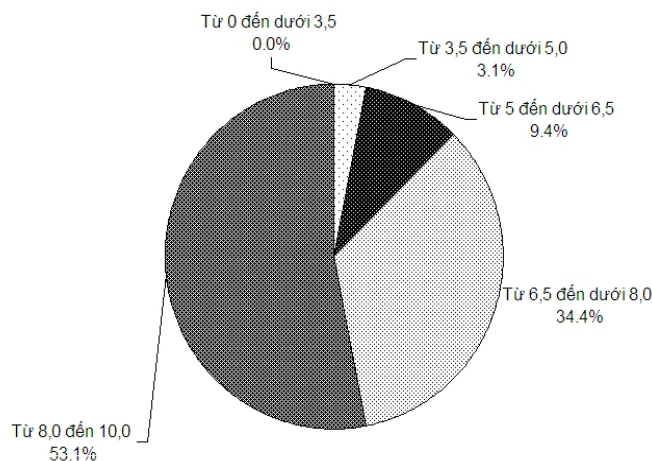
Sau khi đổi mới cách kiểm tra, đánh giá học sinh. Tôi đã mạnh dạn thay đổi cách dạy cũng như học sinh thay đổi cách học. Trong khoảng thời gian 4 tuần của học kì I, tôi cho học sinh làm bài kiểm tra 15 phút với 8 câu 4 mã đề và kiểm tra 45 phút với 25 câu 4 mã đề. Qua hai lần kiểm tra trắc nghiệm 15 phút và 45 phút trong tháng điểm 12 của lớp 12 CB2 (32 học sinh) năm học 2016-2017 cho ta kết quả như bảng số liệu sau:

Điểm	Từ 0 đến dưới 3,5	Từ 3,5 đến dưới 5,0	Từ 5,0 đến dưới 6,5	Từ 6,5 đến dưới 8,0	Từ 8,0 đến 10,0	Tổng số học sinh
Kiểm tra 15'		3	24	4	1	32
Tỉ lệ (%)		9,4%	75%	12,5%	3,1%	100%
Kiểm tra 45'		1	3	11	17	32
Tỉ lệ (%)		3,1%	9,4%	34,4%	53,1%	100%

Biểu đồ minh họa kết quả điểm kiểm tra 15 phút của 32 học sinh



Biểu đồ minh họa kết quả điểm kiểm tra 45 phút của 32 học sinh



Qua kết quả thống kê trên, cho ta thấy tỉ lệ trước khi áp dụng là 40.6% trên 5 điểm và sau khi áp dụng là 96.8% trên 5 điểm (*kiểm tra 45 phút*). Tỉ lệ điểm trên 5 sau khi áp dụng cao hơn trước khi áp dụng là 56.2%.

Như vậy với việc thay đổi cách dạy cũng như cách học của học sinh, ta có thể rút ra một số nhận định:

- Việc áp dụng đề tài vào giảng dạy sẽ tăng hứng thú học tập, niềm đam mê và khả năng nghiên cứu ở học sinh.
- Học sinh đạt được kết quả cao hơn qua các lần kiểm tra.
- Giúp học sinh rèn luyện các kỹ năng: Giải nhanh, bấm máy tính Casio, loại phương án sai, đọc hiểu hình ảnh và các kỹ năng khác tốt hơn.

Sáng kiến được công nhận loại **B** cấp Sở (Quyết định số: Quyết định số:..... ngày...tháng....năm..... của Giám đốc Sở GDĐT

2.3. Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước

Bản thân chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Chấp hành đầy đủ các quy định của địa phương nơi cư trú, hoàn thành nghĩa vụ công dân đối với Nhà nước.

Thực hiện nghiêm túc nội quy cơ quan, quy chế dạy học, đánh giá xếp loại học sinh của Bộ GDĐT.

2.4. Công tác bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức

+ Tham gia đầy đủ và có chất lượng các hoạt động chuyên môn của Sở. Tự học hỏi, nâng cao trình độ:

+ Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn chuyên môn, chính trị do nhà trường và cấp trên tổ chức.

+ Thường xuyên tự bồi dưỡng, nâng cao năng lực của cá nhân bằng nhiều hình thức để hiệu quả công tác ngày càng cao hơn.

2.5. Chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên, vai trò của cá nhân trong công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể

Bản thân tích cực vận động tuyên truyền chủ trương của Đảng trong đơn vị và giới thiệu công đoàn viên ưu tú cho Chi bộ kết nạp. Vai trò tổ trưởng tích cực động viên các tổ viên tham gia các công tác đoàn thể, các hoạt động phong trào, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao trong nhà trường. Chuyên môn trao đổi chia sẻ kinh nghiệm trong giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

2.6. Công tác tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện

Bản thân tích cực tham gia các công tác đoàn thể, các hoạt động phong trào, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao do các cấp tổ chức.

Tích cực hưởng ứng các phong trào, hoạt động chính trị - xã hội tại địa phương nơi cư trú. Giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, hiến máu nhân đạo.

3. Kết quả đánh giá chất lượng viên chức của cá nhân từ năm học 2014-2015 đến năm 2016-2017

Năm học 2014 - 2015: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Năm học 2015 - 2016: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Năm học 2016- 2017: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG

1. Danh hiệu thi đua

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định
2014-2015	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số:..... ngày...tháng....năm..... của Giám đốc Sở GDĐT
2015-2016	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số:..... ngày...tháng....năm..... của Giám đốc Sở GDĐT
2016-2017	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số:..... ngày...tháng....năm..... của Giám đốc Sở GDĐT

2. Hình thức khen thưởng

Năm học	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định
.....	Bằng Khen Tỉnh	Số ngày...tháng...năm... của UBND tỉnh

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
XÁC NHẬN, ĐỀ NGHỊ**

NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH

**XÁC NHẬN CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
GIÁM ĐỐC**

Báo cáo thành tích chiến sĩ thi đua cấp cơ sở - Mẫu 4

PHÒNG GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TRƯỜNG..... Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO THÀNH TÍCH

**ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG DANH HIỆU “CHIẾN SĨ THI ĐUA CƠ SỞ”
ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KHEN**

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH:

- Họ tên.....

- Sinh ngày, tháng, năm:; Giới tính:.....

- Quê quán:

- Đơn vị công tác: Trường

- Chức vụ:

- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:.....

- Quá trình công tác:.

Ngàythángnăm, tôi được tuyển dụng vào ngành giáo dục

Từ thángnămđến thángnămlà giáo viên trường

Từ thángnămđến nay là giáo viên trường.....

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM HỌC.

1. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao hoặc đảm nhận:

- Giảng dạy:

- Chuyên trách công tác Phổ cập.

- Thư ký hội đồng sư phạm.

2. Thành tích đạt được của cá nhân:

a) Thành tích trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Năm họctôi được phân công giảng dạy và kiêm nhiệm công tác Phổ cập giáo dục, Thư ký Hội đồng Sư phạm nhà trường. Trong quá trình công tác tôi luôn cố gắng học hỏi và hoàn thành tốt nhiệm vụ mà nhà trường giao, được Ban giám hiệu nhà trường đánh giá cao.

Kết quả cụ thể:

+ Về giảng dạy:

Giỏi:HS =%

Khá:HS =%

Trung bình:HS =%

Yếu:HS.

+ Về công tác chuyên trách phổ cập giáo dục:

Được sự chỉ đạo của cấp trên và ban giám hiệu nhà trường, tôi luôn cố gắng hoàn thành nhiệm vụ được giao, cụ thể:

Tham mưu với Ban chỉ đạo XD XHHT&PCGD xây dựng kế hoạch nămvà kế hoạch năm; giúp Ban chỉ đạo kiện toàn và hoàn thiện các loại văn bản; tập huấn nghiệp vụ điều tra cho giáo viên Tiểu học và THCS; phối hợp với các đơn vị trường và các ban ngành đoàn thể trong xã làm tốt công tác điều tra, tiến hành thiết biểu mẫu theo quy định của Ban chỉ đạo huyện đúng quy định và được đánh giá cao.

Đến thời điểm thángnămxãđạt chuẩn PCGD THCS với tỉ lệ% (Tăng% so với năm).

Phối hợp với trường Tiểu học và trường Mầm non nhập hoàn thiện số liệu vào phần mềm Phổ cập giáo dục chông mù chữ trong thángnăm

+ Công tác thư kí Hội đồng Sư phạm:

Được ban giám hiệu giao cho kiêm nhiệm công tác Thư lí hội đồng sư phạm nhà trường, phụ trách về Công nghệ thông tin: Quản lí công văn đi, đến và xử lí văn bản qua email nhà trường, quản trị phần mềm quản lí nhà trường Smas; phụ trách phần mềm Quản lí cán bộ viên chức; phần mềm phổ cập giáo dục, phần mềm xét tốt nghiệp THCS và quản trị website nhà trường... Với khối lượng công việc khá nhiều như vậy, bản thân tôi luôn cố gắng học hỏi, không ngừng phấn đấu để hoàn thành tốt công việc mà nhà trường giao, được Ban giám hiệu nhà trường, các đồng nghiệp tin tưởng và đánh giá cao.

- Luôn có ý thức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước một cách nghiêm túc, đúng chuẩn mực của một nhà giáo.

- Trong quá trình công tác tôi luôn nêu cao tinh thần tập thể, phối hợp chặt chẽ với các đơn vị trường học liên quan đến công việc để thống nhất và bàn các giải pháp thực hiện tốt việc điều tra, nhập dữ liệu và thiết lập biểu mẫu, các văn bản phổ cập giáo dục đúng thời gian quy định.

- Trong công tác chuyên môn, luôn kết hợp với tổ chuyên môn và đồng nghiệp để tìm ra những phương pháp giảng dạy hiệu quả nhất giúp cho chất lượng giáo dục của bộ môn cũng như của nhà trường ngày càng đi lên.

b) Các biện pháp, giải pháp trong việc đổi mới công tác quản lí, những sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học:

Hàng năm tôi đều nghiên cứu đổi mới phương pháp giảng dạy và nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và đạt hiệu quả cao. Tham gia viết Sáng kiến và đều được Hội đồng khoa học nhà trường và phòng Giáo dục và Đào tạo đánh giá cao.

- Năm học: Sáng kiến “Một vài biện pháp trong dạy dạy học Từ ngữ ở THCS” được Hội đồng khoa học chấm sáng kiến trường xếp loại A;

- Năm học: Sáng kiến “Nâng cao hiệu quả dạy học bằng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học môn Ngữ văn ở bậc thcs” được nhà trường cũng như tổ chuyên môn đánh giá cao

c) Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước:

Luôn yên tâm công tác, chấp hành nghiêm túc những chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Bản thân thực hiện chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước; Luật cán bộ, công chức, viên chức...; nội quy quy chế cơ quan, đơn vị; ý thức tổ chức kỷ luật lao động; thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, Hưởng ứng cuộc vận động và học tập làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Hưởng ứng và thực hiện nghiêm túc các cuộc vận động do ngành phát động; Thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú. Tham gia đầy đủ các phong trào của địa phương nơi cư trú. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người công dân trên đại bàn sinh sống.

d) Công tác bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức:

Luôn tự học, tự bồi dưỡng, tham lớp dự giờ học hỏi đồng nghiệp để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Luôn có ý thức xây dựng tập thể và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Hoàn thành tốt việc bồi dưỡng thường xuyên năm họcdo Phòng GD&ĐT tổ chức.

Bản thân luôn có lối sống trong sáng, lành mạnh, giữ vững phẩm chất, đạo đức nhà giáo, không vi phạm những điều giáo viên không được làm được quy định trong Điều lệ nhà trường.

e) Vai trò của cá nhân trong công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể:

** Công tác xây dựng Đảng:*

Bản thân tôi luôn nghiêm túc Thực hiện Điều lệ Đảng, tham gia học tập nâng cao trình độ chính trị, tư tưởng, lập trường chính trị, tham gia đóng góp ý kiến xây dựng Đảng. Năm 2014 đạt danh hiệu Đảng viên Đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Tham mưu với chi bộ nhà trường và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường để củng cố và xây dựng các tổ chức Đảng, đoàn thể vững mạnh, giúp nhà trường trong công tác quản lí, chỉ đạo chuyên môn và các hoạt động khác trong và ngoài nhà trường.

** Công tác Công đoàn:*

Thực hiện tốt điều lệ Công đoàn, cùng với Công đoàn nhà trường chăm lo tới đời sống, điều kiện làm việc của cán bộ giáo viên trong nhà trường, phối hợp tốt với chính quyền, chuyên môn và các đoàn thể xây dựng mối quan hệ hoạt động nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đáp ứng với yêu cầu của ngành. Đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong nhà trường đúng quy định. Thực hiện đúng chế độ thăm hỏi đã quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của BCH Công đoàn và theo đúng hướng dẫn thu chi của ngành.

Tham gia tích cực các phong trào thi đua, các cuộc vận động nhân các ngày lễ lớn do Công đoàn các cấp phát động. Thường xuyên tuyên truyền giáo dục phẩm chất đạo đức nhà giáo, không vi phạm đạo đức nhà giáo, thực hiện đúng quy chế chuyên môn, thực hiện kế hoạch hóa gia đình theo đúng quy định của nhà nước.

** Công tác thanh, thiếu niên.*

Phối hợp với Đội TNTP HCM nhà trường thực hiện tốt chương trình công tác Đội và phong trào thiếu nhi, làm tốt công tác giáo dục truyền thống đạo đức, lối sống, nề nếp, đội viên thực hiện tốt năm điều Bác Hồ dạy thiếu niên, nhi đồng; tham gia các cuộc thi, các phong trào do Đoàn, Đội các cấp và các ngành tổ chức. Tham gia có hiệu quả các buổi Ngoại khóa, hoạt động ngoài giờ lên lớp với các hình thức phong phú, góp phần nâng cao nhận thức, tạo sân chơi lành mạnh và giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

g) Hoạt động xã hội từ thiện:

Bản thân luôn tham gia và đóng góp đầy đủ các hoạt động từ thiện do ngành, địa phương phát động, tham gia ủng hộ các hoạt động nhân đạo, từ thiện do các cấp phát động.

III. CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG TRONG GIAI ĐOẠN.

1. Danh hiệu thi đua:

Năm, năm học	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định
.....	Lao động tiên tiến	Quyết định số.....
.....	Lao động tiên tiến	Quyết định số

2. Hình thức khen thưởng:

Năm, năm học	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định
---------------------	------------------------------	---

Với những thành tích đạt được trong những năm qua. Kính đề nghị Hội đồng Thi đua
- Khen thưởng các cấp xét, tặng thưởng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” cho cá
nhân tôi./.

Trân trọng đề nghị!

XÁC NHẬN CỦA NHÀ TRƯỞNG

NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH